

Bản án số: 75/2026/HS-ST

Ngày 17/9/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Hữu Phước.

- Bà Phạm Thị Tuyết .

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Bát - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2026/TLST-HS ngày 22/8/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2026/QĐXXST-HS ngày 03/9/2026 đối với các bị cáo:

- **Phạm Văn H**, sinh ngày 06/7/1984 tại tỉnh Quảng Trị; số CCCD: 045084002734; nơi cư trú: khu phố B (nay là thôn P), xã T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm D (chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ Lê Thị T1; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: ngày 25/4/2025, bị Công an tỉnh Q ra Quyết định số 1338/QĐ-CAT-CSKT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm các quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên với số tiền 25.000.000 đồng, nộp phạt xong vào ngày 26/5/2025;

Nhân thân: ngày 12/11/2018, bị Công an tỉnh Q ra Quyết định số 54/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác cát với số tiền 2.000.000 đồng, nộp phạt xong vào ngày 19/11/2018; ngày 30/12/2022, bị UBND huyện T, tỉnh Quảng Trị ra Quyết định số 3657/QĐ-XPVC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác cát với số tiền 22.500.000 đồng, nộp phạt xong vào ngày 13/01/2023.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/6/2026 đến nay; có mặt.

- **Hồ Viết V**, sinh ngày 08/12/1975 tại tỉnh Quảng Trị; số CCCD: 045075005565; nơi cư trú: thôn D (nay là thôn D), xã T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Viết K và bà Võ Thị T2; có vợ là Nguyễn Thị Q; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: không; tiền sự: ngày 25/4/2025, bị Công an tỉnh Q ra Quyết định số 1337/QĐ-CAT-CSKT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm các quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên với số tiền 25.000.000 đồng, nộp phạt xong vào ngày 26/5/2025;

Nhân thân: ngày 28/11/2023, bị Công an tỉnh Q ra Quyết định số 1686/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác cát lòng sông với số tiền 32.400.000 đồng, nộp phạt xong vào ngày 04/12/2023.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/6/2026 đến nay; có mặt.

- **Lê Minh L**, sinh ngày 17/10/1989 tại tỉnh Quảng Trị; số CCCD: 045089006986; nơi cư trú: Thôn A (nay là thôn N), xã T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T3 và bà Nguyễn Thị L1; có vợ là Võ Thị Lệ T4; có 01 con, sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: ngày 25/4/2025, bị Công an tỉnh Q ra Quyết định số 1339/QĐ-CAT-CSKT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm các quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên với số tiền 39.500.000 đồng, nộp phạt xong vào ngày 19/6/2025; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/6/2026 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hồ Thị H1, sinh năm 1977, số CCCD: 045177003255; nơi cư trú: thôn D (nay là thôn D), xã T, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 09/2025, Hồ Thị H1 mua thiết bị, thuê người lắp ráp thành 01 thuyền kim loại (*dài 22 m, chiều rộng nhất 3,8 m, lòng sâu nhất 1,5 m và có khoang chứa*) nhằm vận chuyển ngư cụ, săn bắt thủy hải sản trên sông. Đến cuối tháng 3/2026, H1 trang bị, cải tiến thuyền (*gắn 03 động cơ, trong đó: 01 động cơ máy đẩy thuyền di chuyển; 02 động cơ máy hút cát từ đáy sông lên khoang thuyền*) để dùng vào việc khai thác cát trái phép.

Vào chiều ngày 30/3/2026, Phạm Văn H, Lê Minh L, Hồ Viết V đến bãi tập kết cát, sỏi của Hồ Thị H1, nằm bên bờ của một nhánh phụ sông T thuộc địa phận thôn D, xã T để gặp H1. Là những người đã quen từ trước và biết được H, L, V có kinh nghiệm, khả năng khai thác cát lòng sông nên H1 đặt vấn đề thuê và hướng dẫn H, L, V sử dụng thuyền của mình để thực hiện khai thác cát trái phép

trên tuyến sông T với tiền công 300.000 đồng/01 chuyến thì những người này đồng ý. Vào khoảng 01 giờ ngày 31/3/2026, H, L, V có mặt tại vị trí bãi tập kết cát, sỏi của H1. Tại đây, H1 đã chuẩn bị sẵn thuyền, nhiên liệu và công cụ khai thác cát từ trước. H, L, V cùng nhau lên thuyền, Lưu khởi động máy và điều khiển thuyền di chuyển từ bãi tập kết ra tuyến sông T. Khi đến nơi có nhiều cát và thuận lợi cho việc khai thác cát trái phép thì L cho thuyền dừng ở vị trí được ghi nhận có tọa độ địa lý 16°49'2''N; 107°8'15''E (đo theo Google Maps) và 594526.2E; 1860560.8N (đo theo hệ quy chiếu VN-2000) thuộc địa phận thôn D, xã T, V tiến hành thả neo. Sau đó H, L, V cùng nhau phối hợp để thực hiện hành vi khai thác cát trái phép bằng cách sử dụng động cơ đưa ống xuống đáy sông để hút cát lên khoang thuyền. Đến khoảng 01 giờ 50 phút cùng ngày, trong lúc cả ba đang tiến hành khai thác cát trái phép thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Q phát hiện, kiểm tra trên khoang thuyền có 03 m³ cát vừa hút lên. H, V, Lưu không xuất trình được giấy phép khai thác khoáng sản (cát lòng sông) do cơ quan Nhà nước cấp phép nên Tổ công tác tiến hành lập hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính và tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan.

Quá trình xác minh, trích lục tiền án, tiền sự xác định: Hồ Viết V, Phạm Văn H và Lê Minh L đã bị Công an tỉnh Q ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1337/QĐ-CAT-CSKT, 1338/QĐ-CAT-CSKT, 1339/QĐ-CAT-CSKT ngày 25/4/2025 bằng hình thức phạt tiền về hành vi khai thác khoáng sản trái phép (08 m³ cát lòng sông) thực hiện vào ngày 15/4/2025 trên tuyến sông T, thuộc địa phận phường N, tỉnh Quảng Trị, mức phạt đối với V, H mỗi người là 25.000.000 đồng, L là 39.000.000 đồng, các đối tượng đã thi hành xong quyết định xử phạt vào ngày 26/5/2025 và 19/6/2025. Do đó ngày 14/4/2026, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Q đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q để xử lý theo quy định.

Tại Công văn số 3560/SNNMT-KSBĐKH ngày 23/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Q xác định: “Trên tuyến sông T tại vị trí được ghi nhận có tọa độ địa lý: 16°49'2''N; 107°8'15''E (đo theo Google Maps) và 594526.2E; 1860560.8N (đo theo hệ quy chiếu VN-2000) thuộc địa phận thôn D, xã T, tỉnh Quảng Trị không có mỏ khai thác khoáng sản (cát) nào được UBND tỉnh cấp phép và đang hoạt động. Các cá nhân Lê Minh L, Hồ Viết V, Phạm Văn H và Hồ Thị H1 chưa được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản (cát) theo quy định.

Bản Kết luận giám định số PTGD/66-2025 ngày 15/05/2026 của Trung tâm phân tích và kiểm định địa chất, Cục Đ1 kết luận mẫu giám định được lấy trong 03 m³ cát “là khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường”.

Tại Công văn số 5830/SNNMT-KSBĐKH ngày 01/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Q và Công văn số 2439/ĐCKS-CCMT ngày 09/7/2026 của Cục Đ1 xác định cát làm vật liệu xây dựng thông thường là khoáng sản và là tài nguyên địa chất.

Tại Biên bản xác minh ngày 13/7/2026, Trạm quản lý đường sông Thạch Hãn xác định trên tuyến sông T tại vị trí được ghi nhận có tọa độ địa lý:

16°49'2''N; 107°8'15''E (đo theo Google Maps) và 594526.2E; 1860560.8N (đo theo hệ quy chiếu VN-2000) thuộc địa phận thôn D, xã T, là tuyến đường thủy nội địa và thuộc vùng trong đất liền.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 54/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Quảng Trị xác định 03 m³ cát đã thu giữ có trị giá 544.500 đồng.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSQTI-KV6 ngày 20/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Phạm Văn H, Hồ Viết V, Lê Minh L về tội “*Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên*” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự.

Đối với Hồ Thị H1 là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, thuê Phạm Văn H, Lê Minh L và Hồ Viết V khai thác trái phép tài nguyên cát làm vật liệu xây dựng thông thường. Ngày 27/01/2019, H1 có hành vi vi phạm hành chính “Vi phạm các quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên” nên ngày 01/02/2019 bị Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Q (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPVPHC với số tiền 7.500.000 đồng, đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 18/02/2019. Trong vụ việc xảy ra ngày 31/3/2026, tài nguyên cát mà V, H, L khai thác trái phép chưa đủ tang số và hành vi vi phạm hành chính của H1 đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin, tài liệu cho Cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý vi phạm hành chính đối với H1 theo đúng quy định. Ngày 29/7/2026 Phòng C Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 50/QĐ-XPVC đối với H1 với số tiền phạt 25.000.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt mỗi bị cáo từ 150.000.000 đồng đến 180.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 03 m³ cát dùng làm vật liệu xây dựng thông thường; 04 kg cát làm vật liệu xây dựng thông thường được niêm phong trong 04 hộp nhựa (mỗi hộp 01kg cát); 01 thuyền kim loại tự lắp ráp, đã qua sử dụng, kích thước dài 22 m, chiều rộng nhất 3,8 m, lòng sâu nhất 1,5 m, trên thuyền có khoang chứa, có 03 động cơ (01 động cơ máy đẩy thuyền di chuyển; 02 động cơ máy hút cát từ đáy sông lên khoang thuyền) cùng các công cụ khác phục vụ khai thác cát.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Phạm Văn H, Lê Minh L và Hồ Viết V là những đối tượng đã bị Công an tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 25/4/2025 về hành vi khai thác khoáng sản trái phép và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 31/3/2026, H, L, V được Hồ Thị H1 thuê nên đã điều khiển thuyền chứa sẵn máy móc, công cụ đến vị trí có tọa độ địa lý 16°49'2''N; 107°8'15''E (đo theo Google Maps) và 594526.2E; 1860560.8N (đo theo hệ quy chiếu VN-2000) trên sông T, thuộc địa phận thôn D, xã T, tỉnh Quảng Trị để khai thác trái phép tài nguyên cát làm vật liệu xây dựng thông thường. Trong khi H, L, V đang khai thác được 03 m³ cát có trị giá 544.500 đồng thì bị tổ công tác Công an tỉnh Q phát hiện và tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan.

Vì vậy, có đủ căn cứ để khẳng định hành vi của các bị cáo Phạm Văn H, Lê Minh L và Hồ Viết V đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên*” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và trật tự trị an trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giải đơn, không có sự câu kết chặt chẽ các bị cáo đều là người thực hành tích cực.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vào các năm 2018, 2022, bị cáo Phạm Văn H đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi khai thác cát lòng sông. Vào năm 2023, bị cáo Hồ Viết V đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác cát lòng sông. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, là tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt tiền đối với các bị cáo và xử phạt

dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đảm bảo giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Phạm Văn H đã nhiều lần có hành vi khai thác tài nguyên khoáng sản là cát lòng sông bị xử phạt hành chính nên cần có mức hình phạt cao hơn bị cáo Lê Minh L và Hồ Viết V. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và quyết định tạm hoãn xuất cảnh đã áp dụng đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 03 m³ cát dùng làm vật liệu xây dựng thông thường, 04 kg cát làm vật liệu xây dựng thông thường được niêm phong trong 04 hộp nhựa (mỗi hộp 01 kg cát) được thu giữ là tài nguyên do khai thác trái pháp luật mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 thuyền kim loại tự lắp ráp, đã qua sử dụng, kích thước dài 22 m, chiều rộng nhất 3,8 m, lòng sâu nhất 1,5 m cùng các công cụ khác phục vụ khai thác cát là phương tiện bà Hồ Thị H1 đã chuẩn bị để các bị cáo thực hiện việc phạm tội, nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 227; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 35, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H, Lê Minh L và Hồ Viết V phạm tội “Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Phạm Văn H số tiền 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

- Bị cáo Lê Minh L số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Bị cáo Hồ Viết V số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 03 m³ cát dùng làm vật liệu xây dựng thông thường; 04 kg cát làm vật liệu xây dựng thông thường được niêm phong trong 04 hộp nhựa (mỗi hộp 01kg cát); 01 thuyền kim loại tự lắp ráp, đã qua sử dụng, kích thước dài 22 m, chiều rộng nhất 3,8 m, lòng sâu nhất 1,5 m, trên thuyền có khoang chứa. Thuyền có nhiều bộ phận hư hỏng, động cơ cũ, không rõ nguồn gốc, có 03 động cơ (01 động cơ máy đẩy thuyền di chuyển; 02 động cơ

máy hút cát từ đáy sông lên khoang thuyền) cùng các công cụ phục vụ khai thác cát.

(Vật chứng hiện đang có tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Các bị cáo Phạm Văn H, Lê Minh L và Hồ Viết V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV6-Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Bùi Diệu Lương